

Bình Thạnh, ngày 23 tháng 11 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;
Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ hôn nhân và gia đình thụ lý số 2032/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2018 về việc “Ly hôn”;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 58 quyển số 5 ngày 10 tháng 9 năm 1992 của Ủy ban nhân dân thị trấn P.R.C, huyện T.P, tỉnh BT cấp cho ông D và bà M;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Ông **D**, sinh năm 1972,

Địa chỉ: Chung cư M P.V.T, Phường X, quận B.T, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Bà **M**, sinh năm 1972,

Địa chỉ: Chung cư M P.V.T, Phường X, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Có một con chung tên T, sinh ngày 28/01/1994. Con chung đã đủ tuổi trưởng thành.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Ông D và bà M cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.3. Án phí giải quyết tranh chấp về hôn nhân và gia đình là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng ông D tự nguyện chịu toàn bộ, được căn trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0005670 ngày 24 tháng 10 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Hoàn lại cho ông D 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai nói trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục THADS Q.Bình Thạnh;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- UBND thị trấn P.R.C, huyện T.P, tỉnh BT;
- Dương sự;
- Lưu VP;

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Vũ Thị Thúy Vân